

THÔNG BÁO MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ

Quyền sử dụng đất tại phường Xuân Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa (thuộc MBQH chi tiết khu dân cư TDP Dự Quần, tỷ lệ 1/500 được UBND thị xã Nghi Sơn phê duyệt tại Quyết định số 5743/QĐ-UBND ngày 21/6/2022).

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Công ty Đấu giá Hợp danh Cường Phát. Địa chỉ: Số 26 Lạc Long Quân, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.

Người có tài sản đấu giá: Ủy ban nhân dân thị xã Nghi Sơn. Địa chỉ: Số 01, Đường Lê Thế Sơn, phường Hải Hoà, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Đơn vị tổ chức thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất: Phòng Tài nguyên và Môi trường thị xã Nghi Sơn.

1. Tài sản đấu giá, diện tích, giá khởi điểm, tiền mua hồ sơ, tiền đặt trước:

Vị trí khu đất: MBQH chi tiết khu dân cư TDP Dự Quần tỷ lệ 1/500 được UBND thị xã Nghi Sơn phê duyệt tại Quyết định số 5743/QĐ-UBND ngày 21/6/2022, Khu vực: TDP Dự Quần, phường Xuân Lâm, bao gồm 71 lô đất với tổng diện tích 9.896,63 m², cụ thể như sau:

STT	Lô số	Diện tích (m ²)	Giá khởi điểm (đồng/m ²)	Tiền đặt trước (đồng)	Tiền hồ sơ (đồng)	Ghi chú
I	Khu LK:B					
1	LK:B-01	132	9.840.000	259.677.000	200.000	Đầu ve
2	LK:B-02	145	7.600.000	220.248.000	200.000	
3	LK:B-03	145	7.600.000	220.248.000	200.000	
4	LK:B-04	145	7.600.000	220.248.000	200.000	
5	LK:B-05	145	7.600.000	220.248.000	200.000	
6	LK:B-06	140	9.120.000	256.089.000	200.000	Đầu ve
7	LK:B-07	143	7.600.000	217.056.000	200.000	
8	LK:B-08	143	7.600.000	217.056.000	200.000	
9	LK:B-09	143	7.600.000	217.056.000	200.000	
10	LK:B-10	143	7.600.000	217.056.000	200.000	
11	LK:B-11	143	7.600.000	217.056.000	200.000	
12	LK:B-12	143	7.600.000	217.056.000	200.000	
13	LK:B-13	140	9.120.000	256.144.000	200.000	Đầu ve
14	LK:B-14	145	7.600.000	220.339.000	200.000	
15	LK:B-15	145	7.600.000	220.339.000	200.000	
16	LK:B-16	145	7.600.000	220.339.000	200.000	
17	LK:B-17	145	8.200.000	237.734.000	200.000	
18	LK:B-18	132	9.840.000	259.736.000	200.000	Đầu ve
19	LK:B-19	142	8.200.000	233.536.000	200.000	

20	LK:B-20	142	8.200.000	233.536.000	200.000	
21	LK:B-21	142	8.200.000	233.536.000	200.000	
22	LK:B-22	142	8.200.000	233.536.000	200.000	
23	LK:B-23	142	8.200.000	233.536.000	200.000	
24	LK:B-24	142	8.200.000	233.536.000	200.000	
II	Khu LK:C					
25	LK:C-01	174	9.120.000	316.628.000	200.000	Đầu ve
26	LK:C-02	139	7.600.000	211.766.000	200.000	
27	LK:C-03	137	7.600.000	207.586.000	200.000	
28	LK:C-04	134	7.600.000	203.391.000	200.000	
29	LK:C-05	119	9.840.000	233.267.000	200.000	Đầu ve
30	LK:C-06	122	8.200.000	200.555.000	200.000	
31	LK:C-07	121	8.200.000	198.308.000	100.000	
32	LK:C-08	121	8.200.000	199.096.000	100.000	
33	LK:C-09	123	8.200.000	201.342.000	200.000	
34	LK:C-10	125	8.200.000	205.098.000	200.000	
35	LK:C-11	126	8.200.000	207.394.000	200.000	
36	LK:C-12	128	8.200.000	209.706.000	200.000	
37	LK:C-13	129	8.200.000	212.019.000	200.000	
38	LK:C-14	131	8.200.000	214.315.000	200.000	
39	LK:C-15	161	8.200.000	263.416.000	200.000	Đầu ve
40	LK:C-16	156	7.600.000	237.317.000	200.000	
41	LK:C-17	153	7.600.000	233.137.000	200.000	
42	LK:C-18	151	7.600.000	228.942.000	200.000	
43	LK:C-19	143	9.120.000	261.506.000	200.000	Đầu ve
44	LK:C-20	149	7.600.000	226.176.000	200.000	
45	LK:C-21	149	7.600.000	226.176.000	200.000	
46	LK:C-22	149	7.600.000	226.176.000	200.000	
47	LK:C-23	149	7.600.000	226.176.000	200.000	
48	LK:C-24	149	7.600.000	226.176.000	200.000	
49	LK:C-25	149	7.600.000	226.176.000	200.000	
50	LK:C-26	149	7.600.000	226.176.000	200.000	
51	LK:C-27	149	7.600.000	226.176.000	200.000	
52	LK:C-28	149	7.600.000	226.176.000	200.000	
III	Khu LK:D					
53	LK:D-01	108	9.120.000	197.666.000	100.000	Đầu ve
54	LK:D-02	146	7.600.000	221.844.000	200.000	
55	LK:D-03	142	7.600.000	215.140.000	200.000	
56	LK:D-04	137	7.600.000	208.437.000	200.000	
57	LK:D-05	128	9.840.000	252.376.000	200.000	Đầu ve
58	LK:D-06	143	8.200.000	233.929.000	200.000	
59	LK:D-07	143	8.200.000	233.929.000	200.000	
60	LK:D-08	143	8.200.000	233.929.000	200.000	
61	LK:D-09	143	8.200.000	233.929.000	200.000	

62	LK:D-10	143	8.200.000	233.929.000	200.000	
63	LK:D-11	89	8.200.000	145.910.000	100.000	
64	LK:D-12	138	7.600.000	209.106.000	200.000	
65	LK:D-13	146	7.600.000	222.664.000	200.000	
66	LK:D-14	89	7.600.000	135.432.000	100.000	
67	LK:D-15	143	7.600.000	216.691.000	200.000	
68	LK:D-16	143	7.600.000	216.691.000	200.000	
69	LK:D-17	143	7.600.000	216.691.000	200.000	
70	LK:D-18	143	7.600.000	216.691.000	200.000	
71	LK:D-19	143	7.600.000	216.691.000	200.000	
Tổng (71 lô)				15.856.989.000	13.700.000	

2. Mục đích, hình thức, thời hạn sử dụng và hiện trạng khu đất:

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở.
- Hình thức: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất.

- Thời gian sử dụng đất: Giao đất lâu dài.

3. Đối tượng và điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

3.1. Đối tượng được tham gia đấu giá: Cá nhân được giao đất ở (người tham gia đấu giá) thuộc đối tượng được nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất quy định tại Điều 119 Luật Đất đai năm 2024, không thuộc các trường hợp bị cấm tham gia đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15 và theo quy định của pháp luật khác có liên quan.

3.2. Điều kiện được đăng ký tham gia đấu giá:

- Người tham gia đấu giá phải thuộc đối tượng được đăng ký tham gia đấu giá theo quy định đã được nêu tại mục 3.1;

- Có Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu Công ty phát hành;
- Có hồ sơ tham gia đấu giá hợp lệ theo quy định;
- Nộp đủ tiền đặt trước và tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá tương ứng với số lượng, vị trí, tên lô đất đăng ký tham gia đấu giá.

4. Hồ sơ đăng ký tham gia đấu giá gồm có:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu (Có đóng dấu treo của Công ty đấu giá hợp danh Cường Phát);

- Bản sao Căn cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu (còn thời hạn);
- Chứng từ xác định việc nộp khoản tiền đặt trước;
- Phiếu trả giá được bỏ vào phong bì được bọc bằng chất liệu bảo mật;
- Hợp đồng ủy quyền có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (nếu có).

5. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá theo hình thức bỏ phiếu gián tiếp.
- Phương thức đấu giá: Phương thức trả giá lên.

Cách thức đấu giá: Đấu 01 (một) vòng duy nhất. Trả giá theo 01m² đất

6. Thời gian, địa điểm xem tài sản (trong giờ hành chính):

- **Thời gian:** Liên tục trong 03 ngày, ngày 17/2/2025, ngày 18/2/2025 và ngày 19/2/2025.

- **Địa điểm:** Tại thực địa khu đất đấu giá (Người tham gia đấu giá liên hệ với UBND phường Xuân Lâm, thị xã Nghi Sơn hoặc Công ty đấu giá hợp danh Nhất Cường Phát).

Lưu ý: Người tham gia đấu giá có thể chủ động đi xem tài sản khu đất đấu giá trong khoảng thời gian từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản cho đến trước ngày mở phiên đấu giá.

7. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận/nộp hồ sơ tham gia đấu giá (trong giờ hành chính):

- Từ 07h30" 14/2/2025 đến 16h30" ngày 04/3/2025 tại Công ty đấu giá hợp danh Cường Phát và tại trụ sở UBND phường Xuân Lâm.

Lưu ý: Công ty đấu giá hợp danh Cường Phát sẽ thông báo cho người không đủ điều kiện tham gia đấu giá chậm nhất 01 ngày làm việc trước ngày mở phiên đấu giá. (Hình thức thông báo: Điện thoại/Zalo đồng thời Niêm yết công khai danh sách người không đủ điều kiện tham gia đấu giá tại trụ sở Công ty đấu giá hợp danh Cường Phát và trụ sở của người có sản đấu giá).

8. Thời gian, địa điểm nộp phiếu trả giá (trong giờ hành chính):

Trong giờ hành chính từ 7 giờ 30 phút đến 16 giờ 30 phút ngày 03/03/2025 và ngày 04/03/2025 tại trụ sở UBND phường Xuân Lâm, thị xã Nghi Sơn (trong giờ hành chính).

Lưu ý: Phiếu trả giá được bỏ vào phong bì được bọc bằng chất liệu bảo mật, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Người tham gia đấu giá trả giá hợp lệ là những người tham gia đấu giá đã nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước theo quy định.

9. Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá: Người tham gia đấu giá nộp tiền đặt trước kể từ ngày niêm yết việc đấu giá tài sản đến trước ngày mở phiên đấu giá 02 ngày làm việc

- **Cụ thể:** Từ 07h30" 14/2/2025 đến 16h30" ngày 04/3/2025

- Người tham gia đấu giá nộp bằng hình thức chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản theo thông tin sau:

- Tên đơn vị thụ hưởng: CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH CƯỜNG PHÁT

- Số Tài khoản: 35.000.5555.6666 tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn (Agribank) – Chi nhánh Thanh Hóa

Lưu ý: - Thời gian nộp tiền đặt trước căn cứ thông tin số dư tài khoản hiển thị trên hệ thống ngân hàng trên của Công ty đấu giá hợp danh Cường Phát tính đến 16h30 phút ngày 04/3/2025 mới hợp lệ và đủ điều kiện tham gia đấu giá. Nếu khoản tiền đặt trước về tài khoản của Công ty sau 16h30 phút ngày 04/3/2025 sẽ không hợp lệ.

10. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá (buổi công bố giá):

- **Thời gian:** Vào hồi 08h30 phút ngày 07/03/2025 (Thứ Sáu).

- **Địa điểm:** Tại Hội trường UBND phường Xuân Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

Lưu ý:

- Người tham gia đấu giá cần đến trước thời gian tổ chức phiên đấu giá (buổi công bố giá) tối thiểu là 20 phút để làm thủ tục vào phòng đấu giá.

- Khi đến tham dự phiên đấu giá (buổi công bố giá), người tham gia đấu giá phải mang theo Căn Cước/Căn cước công dân/Hộ chiếu (bản gốc) để chứng minh là chủ thể đăng ký tham gia đấu giá.

- Tại phiên đấu giá (buổi công bố giá), nếu người tham gia đấu giá vắng mặt hoặc không có mặt đúng thời gian và địa điểm mà không thuộc trường hợp bất khả kháng thì số tiền đặt trước sẽ bị xử lý theo quy định của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15.

Khách hàng có nhu cầu đấu giá tài sản trên liên hệ với Công ty Đấu giá Hợp danh Cường Phát, SN 26 Lạc Long Quân, phường Đông Vệ, Huyện Thanh Hóa (trong giờ hành chính). Điện thoại: 0815.398.555.

Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa đăng tải nội dung này lên cổng thông tin điện tử.

Nơi nhận:

- UBND thị xã Nghi Sơn;
- UBND phường Xuân Lâm;
- Báo Thanh Hóa;
- Công đấu giá tài sản quốc gia;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa
- Các điểm niêm yết;
- Khách hàng;
- Lưu HS, VT./.



GIÁM ĐỐC

Đấu giá viên: Hoàng Văn Hưng

